TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60 /2021/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75 /2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Đăng T, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh A, sinh năm 1988

Đều ĐKHKTT và chỗ ở tại: Tổ 15B, khu Hùng V, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Đăng T và chị Nguyễn Thị Quỳnh A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Đăng T và chị Nguyễn Thị Quỳnh A thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Hoàng Đăng Quỳnh C, sinh ngày 17/3/2012 và Hoàng Đăng Thái N, sinh ngày 03/10/2014. Khi ly hôn anh T và chị A thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Hoàng Đăng Quỳnh C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Hoàng Đăng Thái N cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, không ai phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau. Không ai được

ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công sức trong thời gian sống chung: Anh Hoàng Đăng T và chị Nguyễn Thị Quỳnh A xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về nợ chung: Anh Hoàng Đăng T và chị Nguyễn Thị Quỳnh A đều thống nhất xác định vợ chồng không nợ chung ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra.

- Về án phí ly: Anh Hoàng Đăng T tự nguyện xin chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm thay cho cả chị A. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000172 ngày 10/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. V; VKSND T. Phú Thọ.
- UBND phường G, TP. V, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân.